

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
xây dựng tuyến đường nối ĐH.57 với ĐT.384
đoạn qua xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến đường nối ĐH.57 với ĐT.384 đoạn qua xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu.

Xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến đường nối ĐH.57 với ĐT.384 đoạn qua xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu; Báo cáo thẩm tra số 511/BC-KTNS ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến đường nối ĐH.57 với ĐT.384 đoạn qua xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: dự án xây dựng tuyến đường nối ĐH.57 với ĐT.384 đoạn qua xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu.

2. Quy mô đầu tư

Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 128.000 triệu đồng.

a) Bình đồ tuyến: điểm đầu tiếp nối với ĐH.57, điểm cuối tiếp nối với ĐT.384. Tổng chiều dài tuyến đường khoảng L = 1.981,15 m.

b) Trắc dọc tuyến: thiết kế đảm bảo phù hợp với quy hoạch và êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

- Chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 2 \times 10,5m = 21,0$ m.
- Chiều rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 5,0m = 10,0$ m.
- Chiều rộng giải phân cách $B_{gpc} = 9,0$ m.
- Chiều rộng nền đường 40,0 m.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt.

đ) Hệ thống thoát nước

- Thoát nước dọc: thoát nước tự nhiên.
- Thoát nước ngang: xây dựng hệ thống thoát nước ngang đường phù hợp với quy mô tuyến đường.

e) Nút giao trên tuyến: thiết kế nút giao tại các vị trí giao với đường quy hoạch, đường ngang dân sinh đảm bảo hài hòa, êm thuận.

g) Hệ thống chiếu sáng: xây dựng hệ thống chiếu sáng dọc hai bên tuyến đường.

h) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Căn cứ quy định của pháp luật chỉ đạo lập, phê duyệt dự án và quyết định đầu tư dự án theo quy định khi đã đảm bảo về nguồn vốn. Quá trình triển khai thực hiện dự án đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan; cần tính toán thiết kế theo tiêu chuẩn, quy chuẩn để đảm bảo yêu tố an toàn, ổn định của công trình, yếu tố kinh tế - kỹ thuật của dự án và phù hợp với các quy hoạch hiện hành.

b) Cân đối bố trí vốn ngân sách tỉnh và chỉ đạo UBND huyện Khoái Châu cân đối kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hàng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công; tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài thời gian thực hiện dự án. Định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Chín nhất trí thông qua ngày 30 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

Trần Quốc Toản

